

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỌ XUÂN
TỈNH THANH HÓA**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 81/2019/HS-ST

Ngày 18 - 12 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỌ XUÂN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Minh Tiến

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Minh Sứ

Ông Đỗ Trọng Hoàn

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Ngọc Công - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Văn Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 12 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Thanh Hóa; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 75/2019/TLST-HS ngày 22 tháng 11 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 84/2019/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 12 năm 2019;

Đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Xuân T1**, sinh ngày 31/8/1984 tại: thị trấn T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: khu 2, thị trấn T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân Th (đã chết) và bà Vũ Thị M; có vợ là Đỗ Thị Huyền Tr; con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ từ ngày 28/6/2019, chuyển tạm giam ngày 07/7/2019; có mặt.

2. **Hoàng Văn H**, sinh ngày 10/9/1999 tại: xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: thôn Thành Vinh, xã X (nay là xã T X), huyện T, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn T và bà Nguyễn Thị A; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ từ ngày 28/6/2019, chuyển tạm giam ngày 07/7/2019; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Chị Lò Thị Đ1, sinh ngày 01/9/2002, địa chỉ: thôn L T, xã L, huyện B, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của chị Đ1: Bà Hà Thị Tuyên, sinh năm: 1975, địa chỉ: thôn L T, xã L, huyện B, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

2. Chị Hà Thị H1, sinh ngày 28/4/2002, địa chỉ: thôn B, xã Th, huyện B, tỉnh Thanh Hóa; có mặt.

Người đại diện hợp pháp của chị H1: Bà Hà Thị H, sinh năm: 1984, địa chỉ: thôn B, xã Th, huyện B, tỉnh Thanh Hóa; có mặt.

3. Anh Lê Anh T1, sinh năm 1997, địa chỉ: khu 4, thị trấn T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; có mặt.

4. Anh Nguyễn Phi L1, sinh năm 1994, địa chỉ: khu 2, thị trấn T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

5. Anh Phạm Tiến D1, sinh năm 2001, địa chỉ: khu 2, thị trấn T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

6. Chị Lê Thị Thanh T1, sinh năm 2001, địa chỉ: số 78 P, phường Ph, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

7. Anh Lê Anh T2, sinh năm 1986, địa chỉ: khu 1, thị trấn T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

- *Người làm chứng:* anh Trịnh Đình T3, sinh năm 1996, địa chỉ: thôn 4, xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

- *Người chứng kiến:* Anh Lê Văn Th, địa chỉ: khu 1, thị trấn T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 01 giờ 30 phút ngày 28/6/2019, tại phòng hát Vip 3 quán karaoke Bảo Bảo ở khu 1, thị trấn Thọ Xuân, huyện Thọ Xuân, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thọ Xuân bắt quả tang Nguyễn Xuân T1 và Hoàng Văn H đang tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho các đối tượng gồm: Lò Thị Đ, Hà Thị H1, Lê Anh T1, Nguyễn Phi L1, Phạm Tiến D và Lê Thị Thanh T1. Cơ quan điều tra thu giữ: tại chỗ ngồi của Hoàng Văn H 01 túi nilon bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng và niêm phong vào phong bì ký hiệu M; thu giữ tại vị trí ngồi của Nguyễn Xuân T1 01 túi nhỏ bằng nilon màu trắng bên trong có chứa 01 viên nén màu cam và niêm phong vào phong bì ký hiệu M1; thu giữ trên bàn: 01 đĩa sứ màu trắng bên trong có 01 thẻ sim Vinaphone 4G và 01 ống hút được quấn bằng tiền polime mệnh giá 20.000 đồng, hai đầu được c gấn với đầu thuốc lá màu vàng. Tiến hành khám xét khẩn cấp quán karaoke Bảo Bảo, Cơ quan điều tra thu giữ tại phòng Vip

5 có 01 đĩa sứ màu trắng, bên trong đĩa dính các hạt tinh thể màu trắng, Cơ quan điều tra niêm phong các hạt tinh thể màu trắng vào phong bì ký hiệu M 2, thu trên mặt đĩa sứ 01 chiếc thẻ bằng nhựa có dòng chữ Chirstian Dior.

Cơ quan điều tra đã tạm giữ các tài liệu, đồ vật liên quan gồm: Nguyễn Xuân T1: 01 xe mô tô Honda Wave biển kiểm soát 36D1-104.55, 01 điện thoại di động Sam Sung J7 màu đen và số tiền 4.105.000 đồng; Hoàng Văn H: 01 điện thoại di động Iphone 6S Plus, 01 điện thoại di động Iphone 5S Plus; Nguyễn Phi L1: 01 xe mô tô Honda Wave biển kiểm soát 36D1-019.46 và 01 điện thoại di động SamSung Galaxy A6; Phạm Tiến D1: 01 điện thoại di động Iphone 6; Lò Thị Đ1: 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus và số tiền 7.500.000 đồng; Hà Thị H1: 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus và số tiền 1.450.000 đồng; Lê Thị Thanh T1: 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus; Lê Anh T1: 01 điện thoại di động Xiaomi Note 6 và tạm giữ 01 giấy phép kinh doanh karaoke mang tên Đỗ Thị Hoa.

Quá trình điều tra đã xác định:

Khoảng 21 giờ ngày 27/6/2019, sau khi khi uống rượu tại quán Lá Cọ ở thị trấn Thọ Xuân, Nguyễn Xuân T1 (là nhân viên của quán Karaoke AMC) có nói với Hoàng Văn H: “sau khi uống rượu xong ta đi bay tí” (tức là vào phòng hát sử dụng ma túy), H đồng ý; nên T1 đưa cho H 4.000.000 đồng và bảo H ra khu vực đường đôi gần khu đô thị Ngôi Sao, thị trấn Thọ Xuân, để mua ma túy. Khoảng 22 giờ cùng ngày, H điều khiển xe mô tô Wave biển kiểm soát 36D1-104.55 của T1 đi đến gần khu đô thị Ngôi Sao mua của người đàn ông không rõ danh tính 01 gói Ketamine và 04 viên MDMA (thuốc lắc) với giá 4.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, H đi xe mô tô về đón T1 và đưa số ma túy vừa mua được cho T1; sau đó T1 gọi điện và nhắn tin cho Lò Thị Đ (tên thường gọi là Vi), Hà Thị H1 (tên thường gọi là Uyên) đều là nhân viên của quán karaoke AMC và Phạm Tiến D; còn H nhắn tin cho Lê Thị Thanh T1 (tên thường gọi là T1 Anh) là nhân viên của quán karaoke Tuấn Tùng, Lê Anh T1 và Nguyễn Phi L1 để rủ các đối tượng trên đến quán karaoke Bảo Bảo sử dụng ma túy cùng T1 và H.

Khoảng 23 giờ cùng ngày H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 36D1-104.55 chở theo T1 đến quán karaoke Bảo Bảo. Khi đến quán B ảo Bảo thì T1, H gặp Trịnh Đình T 3, là nhân viên của quán, T3 sắp xếp cho T1, H vào phòng hát Vip 3, cùng lúc đó D cũng đến quán karaoke Bảo Bảo. Vài phút sau thì T3 có đem lên phòng hát 01 xô đá và 01 đĩa sứ màu trắng, trên đĩa có một thẻ sim điện thoại, 01 bật lửa, 02 bao thuốc lá Thăng Long và một ít giấy ăn, T3 bỏ xô đá và đĩa lên bàn của phòng hát rồi đi ra ngoài; một lúc sau thì Thanh T1 đến phòng hát Vip 3. Lúc này T1 lấy trong túi quần 04 viên thuốc lắc có hình tròn màu cam đường kính khoảng 0,3cm ra đưa cho H và bảo H chia cho mọi người. H lấy 02 viên thuốc lắc và bẻ đôi chia cho T1, D, Thanh T1 và H, mỗi người nửa viên để sử dụng. Sau khi T1, D, Thanh T1 và H sử dụng xong số thuốc lắc trên, T1 sử dụng bật lửa đốt dưới đáy đĩa sứ mà T 3 đem lên cho nóng đĩa, rồi lấy túi Ketamine đem theo đồ vào đĩa khoảng 1/5 túi, T1 đưa cho H tờ tiền polime mệnh giá 20.000 đồng và bảo H làm ống hút, T1 dùng thẻ sim điện thoại chia nhỏ Ketamine và chia thành 10 đường nhỏ trên đĩa. Sau khi chia Ketamine xong T1 dùng ống hút 04 đường, số còn lại

trên đĩa H, D và Thanh T1 cùng nhau hút. Sau khi sử dụng xong Ketamine, T1 đi xe mô tô đến quán karaoke AMC đón H1 và Đ đến quán karaoke Bảo Bảo. Khi H1 và Đ đến quán được khoảng 5 phút thì Lê Anh T1, Nguyễn Phi L1 cũng đến quán, T1 nói: “có đồ ở trên bàn đưa nào chơi thì chơi”; nghe T1 nói vậy Anh T1 và L1 lấy 01 viên thuốc lắc bẻ đôi chia cho nhau, sau đó bỏ vào miệng và lấy nước uống, còn H1 và Đ1 được T1 lấy nửa viên thuốc bị vụn bỏ vào cốc nước rồi đưa cho H1 và Đ1 uống. Các đối tượng sử dụng ma túy đến 01 giờ 30 phút ngày 28/6/2019 thì bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Thọ Xuân bắt quả tang.

Ngày 28/6/2019, Cơ quan điều tra đã đưa các đối tượng trên đi xét nghiệm các chất gây nghiện tại Trung T1 y tế huyện Thọ Xuân theo quy định, kết quả xác định: Nguyễn Xuân T1, Hoàng Văn H, Phạm Tiến D, Lê Thị Thanh T1, dương tính với Ketamine và MDMA; còn Hà Thị H1, Lò Thị Đ, Nguyễn Phi L1 và Lê Anh T1 dương tính với MDMA.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Thọ Xuân đã ra quyết định trưng cầu giám định đôi với mẫu vật được niêm phong trong phong bì ký hiệu M, M1, M2 theo quy định và Tại kết luận giám định số 1653/PC09 ngày 03/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận: các hạt tinh thể màu trắng được thu giữ trong phong bì niêm phong ký hiệu M là ma túy, có khối lượng 0,940 g, loại Ketamine; 1/2 viên nén màu cam được thu giữ trong phong bì niêm phong ký hiệu M1 là ma túy, có khối lượng 0,187g, loại MDMA; các hạt tinh thể màu trắng được thu giữ niêm phong trong phong bì ký hiệu M2 là ma túy, có khối lượng 0,053g, loại Ketamine.

Quá trình điều tra xác định: Nguyễn Xuân T1, Hoàng Văn H, Phạm Tiến D, Lê Thị Thanh T1, Hà Thị H1, Lò Thị Đ, Nguyễn Phi L1 và Lê Anh T1, không phải là đối tượng nghiện ma túy.

Công an huyện Thọ Xuân đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các đối tượng: Phạm Tiến D, Lê Thị Thanh T1, Hà Thị H1, Lò Thị Đ, Nguyễn Phi L1, Lê Anh T1 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và đối với Lê Anh T2 về hành vi “vi phạm các quy định về quản lý ngành, nghề kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự”.

Đối với số Ketamine thu giữ tại phòng hát Vip 5 của quán karaoke Bảo Bảo, quá trình điều tra chưa có cơ sở xác định được các đối tượng có liên quan, nên không có căn cứ để xử lý.

Về tang vật thu giữ:

Cơ quan điều tra đã trả lại cho các chủ sở hữu hợp pháp gồm: Nguyễn Xuân T1: 4.105.000 đồng; Lê Anh T1 01: điện thoại di động Xiaomi Note 6; Hà Thị H1: 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus và số tiền 1.450.000 đồng; Lò Thị Đ1: 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus và số tiền 7.500.000 đồng; Nguyễn Phi L1: 01 điện thoại di động SamSung Galaxy A6; Lê Thị Thanh T1: 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus; Phạm Tiến D1: 01 điện thoại di động Iphone 6 và trả lại cho chị Đỗ Thị Hoa 01 giấy phép kinh doanh karaoke; bà Vũ Thị M (mẹ đẻ T1) 01 xe mô tô

Honda Wave, biển kiểm soát 36D1-104.55; ông Nguyễn Văn L 01 xe mô tô Honda Wave biển kiểm soát 36D1-019.46.

Đối với vật chứng gồm: 0,888g Ketamine của phong bì ký hiệu M và 0,130g MDMA của phong bì ký hiệu M1 và 0,033g Ketamine của phong bì ký hiệu M2 (còn lại sau giám định); 01 đĩa sứ màu trắng, 01 thẻ sim điện thoại Vinaphone 4G, 01 ống hút được quấn bằng tờ tiền polime mệnh giá 20.000 đồng hai đầu được gắn với tẩu thuốc màu vàng thu tại phòng hát Vip 3 của quán karaoke Bảo Bảo; 01 đĩa sứ màu trắng có bám dính chất bột màu trắng thu giữ khi khám xét (hiện không còn chất bột màu trắng) và 01 thẻ nhựa có dòng chữ Christian Dior thu tại phòng hát Vip 5 của quán karaoke Bảo Bảo; 01 điện thoại di động Samsung J 7 thu giữ của Nguyễn Xuân T1; 01 điện thoại di động Iphone 5S Plus và 01 điện thoại di động Iphone 6S Plus thu giữ của Hoàng Văn H. Hiện đang được quản lý theo quy định.

Tại bản cáo trạng số 77/CT-VKSTX ngày 21/11/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố các bị cáo Nguyễn Xuân T1 và Hoàng Văn H về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b, c khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Nguyễn Xuân T1 và Hoàng Văn H đều thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng nêu là đúng và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Xuân T1 và Hoàng Văn H phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”;

Đề nghị áp dụng: điểm b, c khoản 2 Điều 255; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt: bị cáo Nguyễn Xuân T1 từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù.

Đề nghị áp dụng: điểm b, c khoản 2 Điều 255; khoản 1 Điều 38; điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt: bị cáo Hoàng Văn H từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: không đề nghị.

Về vật chứng: đề nghị tịch thu, tiêu hủy 0,888g Ketamine của phong bì ký hiệu M và 0,130g MDMA của phong bì ký hiệu M1 (mẫu vật còn lại sau giám định), 01 đĩa sứ màu trắng, 01 thẻ sim điện thoại Vinaphone 4G;

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 20.000 đồng (được cuốn thành ống hút); 01 điện thoại di động Samsung J7 thu giữ của Nguyễn Xuân T1; 01 điện thoại di động Iphone 5S Plus và 01 điện thoại di động Iphone 6S Plus thu giữ của Hoàng Văn H;

Chuyển trả cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T toàn bộ bao gói niêm phong và 0,033g Ketamine của phong bì ký hiệu M2 (mẫu vật còn lại sau giám định), 01 đĩa sứ màu trắng có bám dính chất bột màu trắng thu giữ khi khám xét (hiện không còn chất bột màu trắng) và 01 thẻ nhựa có dòng chữ Christian Dior thu giữ tại phòng Vip 5 quán karaoke Bảo Bảo, để giải quyết theo thẩm quyền.

Về án phí: buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, lời nói sau cùng các bị cáo nhận tội và xin được giảm nhẹ hình phạt, cho các bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; Không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Xét thấy lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản khám xét, Kết luận giám định, vật chứng thu giữ được và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Vào đêm ngày 27, rạng sáng ngày 28 tháng 6 năm 2019, Nguyễn Xuân T1 và Hoàng Văn H đã chuẩn bị các chất ma túy, địa điểm, dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy và rủ các đối tượng gồm: Phạm Tiến D, Lê Thị Thanh T1, Hà Thị H1, Lò Thị Đ, Nguyễn Phi L1, Lê Anh T1 cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng Vip 3 quán Karaoke Bảo Bảo ở khu 1, thị trấn T, huyện T thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T phát hiện bắt quả tang, thu giữ các chất ma túy gồm: 0,940g Ketamine và 0,187g MDMA.

Qua xét nghiệm xác định: có 4 đối tượng dương tính với chất ma túy (MDMA và Ketamine) và 4 đối tượng dương tính với chất ma túy MDMA. Kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy thì cả 8 đối tượng đều không nghiện ma túy.

Như vậy, các bị cáo Nguyễn Xuân T1 và Hoàng Văn H đã có hành vi tổ chức đưa trái phép chất ma túy vào cơ thể của 6 người khác và chính các bị cáo, trong đó có Hà Thị H1 và Lò Thị Đ là người dưới 18 tuổi. Hành vi nêu trên của các bị cáo đã phạm vào tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” với 02 tình tiết định khung tăng nặng là “đối với 02 người trở lên” và “đối với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 18 tuổi” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố đối với các bị cáo về tội danh và điều luật như trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo: Tính chất vụ án là rất nghiêm trọng; Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về chất ma túy, mà còn gây mất trật tự an toàn xã hội, gây nên T1 lý hoang mang, bất bình trong nhân dân. Tệ

nạn về ma túy không những làm hủy hoại đến sức khỏe, làm mất khả năng lao động, học tập của con người, mà còn là điều kiện làm nảy sinh, lan truyền đại dịch HIV/AIDS. Các bị cáo T1 và H1 tuổi đời còn trẻ nhưng không chịu khó học tập, rèn luyện bản thân, mà ham chơi, thích hưởng thụ, sống buông thả, bất chấp pháp luật để phạm tội. Vì vậy cần phải xử lý vụ án nghiêm minh, bắt cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện giáo dục các bị cáo, đồng thời đáp ứng được yêu cầu đấu tranh, phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự và không pH1 chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo Nguyễn Xuân T1 có bố đẻ là ông Nguyễn Xuân Th được tặng thưởng Huy chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng Nhất, nên xem xét cho bị cáo T1 được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo Hoàng Văn H hợp tác với cơ quan Công an huyện Ngọc Lặc trong việc phát hiện tội phạm về tội “chứa mại dâm”, được xác nhận, nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, xem xét giảm cho các bị cáo một phần hình phạt để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, yên T1 cải tạo, sớm trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Đánh giá vai trò của các bị cáo: Vụ án có 02 bị cáo tham gia, trong đó bị cáo T1 là người khởi xướng, chi tiền mua ma túy, chuẩn bị công cụ, thuê địa điểm và trực tiếp gọi điện rủ 3 người khác đến để sử dụng ma túy; còn bị cáo H tiếp nhận ý chỉ của bị cáo T1, tích cực giúp bị cáo T1 trong việc thực hiện tội phạm, như: đi mua ma túy, gọi điện rủ 3 người khác đến sử dụng ma túy, chia ma túy cho mọi người sử dụng, nên đánh giá bị cáo T1 giữ vai trò chính trong vụ án và pH1 chịu trách nhiệm cao hơn so với bị cáo H.

[6] Về hình phạt: Từ những phân tích, đánh giá nêu trên Hội đồng xét xử, xét thấy: cần thiết xử phạt các bị cáo ở mức án như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp, đủ tác dụng giáo dục các bị cáo và thể hiện được sự khoan hồng của pháp luật. Đối với bị cáo Hoàng Văn H do có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo phạm tội với vai trò sau trong vụ án, nên chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về việc áp dụng thêm Điều 54 Bộ luật hình sự để xem xét khi quyết định hình phạt với bị cáo.

Thời gian các bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam được tính vào thời gian chấp hành hình phạt. Tiếp tục tạm giam các bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo không có tài sản, không có nghề nghiệp ổn định và việc các bị cáo tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy không vì mục đích vụ lợi, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[8] Về vật chứng vụ án:

Toàn bộ bao gói niêm phong và 0,888g Ketamine của phong bì ký hiệu M và 0,130g MDMA của phong bì ký hiệu M1 (mẫu vật còn lại sau giám định) là vật cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy;

Đối với 01 ống hút được quấn bằng tờ tiền polime mệnh giá 20.000 đồng, là công cụ các bị cáo dùng hút ma túy, tờ tiền còn nguyên giá trị, nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước;

Đối với 01 đĩa sứ màu trắng, 01 thẻ sim điện thoại Vinaphone 4G, liên quan đến tội phạm, hiện không còn giá trị, nên cần tịch thu tiêu hủy;

Đối với 01 điện thoại di động Samsung J7 thu giữ của Nguyễn Xuân T1; 01 điện thoại di động Iphone 5S Plus và 01 điện thoại di động Iphone 6S Plus thu giữ của Hoàng Văn H, đây là phương tiện các bị cáo dùng liên lạc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với bao gói niêm phong và 0,033g Ketamine của phong bì ký hiệu M2 (mẫu vật còn lại sau giám định), 01 đĩa sứ màu trắng có bám dính chất bột màu trắng thu giữ khi khám xét (hiện không còn chất bột màu trắng) và 01 thẻ nhựa có dòng chữ Christian Dior thu giữ tại phòng Vip 5 quán karaoke Bảo Bảo, quá trình điều tra không có cơ sở xác định có liên quan đến vụ án này, nên chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T để giải quyết theo thẩm quyền.

Toàn bộ số vật chứng trên hiện đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T theo đúng quy định của pháp luật.

[9] Về các tình tiết liên quan đến vụ án:

Cơ quan Công an huyện T đã xử lý vi phạm hành chính đối với Lê Anh T2 về hành vi “vi phạm các quy định về quản lý ngành, nghề kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự” và các đối tượng Phạm Tiên D, Lê Thị Thanh T1, Hà Thị H1, Lò Thị Đ, Nguyễn Phi L1 và Lê Anh T1 về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy” là phù hợp.

Đối với xe mô tô Honda Wave, biển kiểm soát 36D1-104.55 thu giữ của Nguyễn Xuân T1, quá trình điều tra xác định chủ sở hữu là của ông Nguyễn Xuân Th (bố đẻ T1), ông Thành đã chết, hiện tại bà Vũ Thị M (là mẹ đẻ T1) đang quản lý, sử dụng; bà Minh không biết việc T1 sử dụng làm phương tiện trong việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà M là phù hợp.

Đối với xe mô tô Honda Wave biển kiểm soát 36D1-019.46 thu giữ của Nguyễn Phi L1, quá trình điều tra xác định chủ sở hữu hợp pháp là ông Nguyễn Văn L (là bố của L1), ông L không biết L1 sử dụng làm phương tiện đi sử dụng trái phép chất ma túy, nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông L là phù hợp.

Đối với số tiền và tài liệu, đồ vật khác thu giữ, quá trình điều tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội, nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho các chủ sở hữu hợp pháp gồm: Nguyễn Xuân T1: 4.105.000 đồng; Lê Anh T1 01: điện thoại di động Xiaomi Note 6; Hà Thị H1: 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus và số

tiền 1.450.000 đồng; Lò Thị Đ1: 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus và số tiền 7.500.000 đồng; Nguyễn Phi L1: 01 điện thoại di động SamSung Galaxy A6; Lê Thị Thanh T1: 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus; Phạm Tiến D1: 01 điện thoại di động Iphone 6 và trả lại cho chị Đỗ Thị Hoa 01 giấy phép kinh doanh karaoke là phù hợp.

Đối với Lê Anh T2 là chủ quán karaoke Bảo Bảo và Trịnh Đình T3 là nhân viên phục vụ quán, quá trình điều tra không đủ căn cứ để xác định có liên quan đến việc các đối tượng tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, nên Cơ quan điều tra không có cơ sở xử lý trách nhiệm hình sự đối với T3 và T2.

Đối với số Ketamine thu giữ tại phòng hát Vip 5 của quán karaoke Bảo Bảo, quá trình điều tra không có cơ sở xác định được các đối tượng có liên quan, nên không có căn cứ để xử lý. Đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh là rõ, có căn cứ đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

[10] Về án phí: Các bị cáo PH1 chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b, c khoản 2 Điều 255; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Xuân T1;

Căn cứ vào điểm b, c khoản 2 Điều 255; khoản 1 Điều 38; điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 58 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hoàng Văn H1;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Xuân T1 và Hoàng Văn H phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân T1 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/6/2019.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn H 06 (sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/6/2019.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ bao gói mở niêm phong và 0,888g Ketamine của phong bì ký hiệu M và 0,130g MDMA của phong bì ký hiệu M1 (là mẫu vật còn lại sau giám định được đựng chung trong một phong bì do Phòng Kỹ thuật hình sự

Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành được dán kín, niêm phong theo quy định), 01 đĩa sứ màu trắng, 01 thẻ sim điện thoại Vinaphone 4G;

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 20.000 đồng (được cuốn thành ống hút); 01 điện thoại di động Samsung J 7 có số Imel 1: 352808092654896, số Imel 2: 352809092654894; 01 điện thoại di động Iphone 5S Plus có số Imel 357994052524298 và 01 điện thoại di động Iphone 6S Plus có số Imel: 353329079721417;

Chuyển trả cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T toàn bộ bao gói niêm phong và 0,033g Ketamine của phong bì ký hiệu M2 (là mẫu vật còn lại sau giám định được đựng chung trong một phong bì do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành được dán kín, niêm phong theo quy định); cùng với 01 đĩa sứ màu trắng có bám dính chất bột màu trắng thu giữ khi khám xét (hiện không còn chất bột màu trắng) và 01 thẻ nhựa có dòng chữ Christian Dior thu giữ tại phòng Vip 5 quán karaoke Bảo Bảo để giải quyết theo thẩm quyền.

Toàn bộ số vật chứng trên hiện đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/12/2019, Phiếu nhập kho số PNK 12 ngày 04/12/2019.

3. Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Xuân T1 và Hoàng Văn H mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH1 thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện T;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Minh Tiến